TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/KDTM-ST
Ngày: 05 - 9 - 2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng
Hợp đồng thế chấp tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hứa Văn Chế
2. Ông Đinh Văn Thân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tống Thị Nghĩa - Thư ký viên Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang tham gia phiên tòa:* Ông Giàng Chẩn Sồ - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2024/TLST-KDTM ngày 04 tháng 6 năm 2024, về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-KDTM ngày 15/8/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: BIDV VN. Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 Trần Q Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn D - Giám đốc BIDV VN - Chi nhánh tỉnh Hà Giang. Địa chỉ: Tổ 09, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Q - Giám đốc phòng giao dịch BIDV VN - Chi nhánh Hà Giang *(Quyết định v/v uỷ quyền tham gia tố tụng số 586/QĐ -BIDV.HG ngày 25/4/2024 của Giám đốc BIDV VN - Chi nhánh Hà Giang)*. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S; cùng địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Q , tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng, đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q trình bày:*

Ngày 13/11/2020, BIDV VN - Chi nhánh Hà Giang (sau đây gọi tắt là BIDV Hà Giang) và ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S đã thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2020/14700141/HĐTD (Sau đây gọi tắt là HĐTD 01). Theo nội dung

HĐTD 01 BIDV Hà Giang cho ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S vay số tiền 450.000.000đ *(Bốn trăm năm mươi triệu đồng)*, mục đích vay: Đầu tư máy đào bánh xích để cho thuê, thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 13/11/2020 đến 13/11/2025, lịch trả nợ gốc và lãi: 25 hàng tháng, hình thức vay: Vay theo món có tài sản bảo đảm, lãi suất 12%/ 1 năm; lãi suất quá hạn 150%/năm. Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/14700141/HĐBĐ (Sau đây gọi tắt là HĐTC 01), tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay là 01 máy đào bánh xích nhãn hiệu HITACHI, màu sơn: Đỏ, nước sản xuất: Nhật Bản, số khung: P00044694, số động cơ: 320324 được cấp giấy chứng nhận đăng ký số 0325/XMCD do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 11/11/2020, biển kiểm soát: 23XA-0309, chủ sở hữu: Vàng Seo H; địa chỉ: xã N, huyện Q B, tỉnh Hà Giang.

Sau khi ký kết hợp đồng BIDV Hà Giang đã giải ngân cho ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S số tiền 450.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông H, bà S đã thực hiện trả nợ đến hết tháng 01/2022. Từ tháng 02/2022, ông H và bà S đã không trả nợ gốc và lãi theo đúng cam kết đã thỏa thuận với ngân hàng, để phát sinh nợ quá hạn. BIDV Hà Giang đã nhiều lần thông báo và gửi giấy mời khách hàng ông H, bà S đến ngân hàng thanh toán số nợ trên nhưng ông H, bà S không đến và không hợp tác trong quá trình trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

Vì vậy, BIDV Hà Giang khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết: Buộc ông H, bà S phải thanh toán số tiền gốc và lãi theo HĐTD 01 đã ký kết. Tính đến ngày 22/4/2024, ông H và bà S còn nợ gốc là: 204.000.000đ, tiền lãi là: 11.622.438đ, lãi quá hạn là: 2.402.238đ. Tổng số tiền là: 218.024.676 đồng *(Hai trăm mười tám triệu không trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm bảy mươi sáu đồng)*. Đề nghị tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho vay đến ngày ông H, bà S thực tế thanh toán hết nợ cho ngân hàng BIDV. Trong trường hợp ông H, bà S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp tại Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S trình bày:*

Việc giao kết HĐTD 01 và hợp đồng thế chấp như nguyên đơn trình bày là đúng. Sau khi ký kết HĐTD01, BIDV Hà Giang đã giải ngân và bị đơn đã nhận được đủ số tiền 450.000.000 đồng. Bị đơn đã sử dụng tiền để mua máy đào bánh xích để sản xuất kinh doanh. Do trong quá trình kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên bị đơn chưa thanh toán được nợ cho ngân hàng. Ông H, bà S xác nhận hiện tại còn nợ ngân hàng tổng số tiền 218.024.676 đồng là đúng, tuy nhiên do tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên bị đơn đề nghị BIDV Hà Giang tạo điều kiện cho bị đơn thanh toán toàn bộ số gốc và lãi chậm nhất vào ngày 30/12/2024. Trường hợp khi đến hạn bị đơn không thanh toán được số nợ trên, bị đơn đồng ý để ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu Hi nợ theo quy định pháp luật.

* Kiểm tra tài sản: Ngày 02/8/2024, Tòa án đã tiến hành kiểm tra, xác minh tình trạng tài sản thế chấp tại Thôn B, xã N, huyện Q Bình, tỉnh Hà Giang. Qua kiểm tra, xác minh được 01 Máy đào bánh xích nhãn hiệu HITACHI, màu sơn: Đỏ, số khung: P00044694, số động cơ: 320324 được cấp giấy chứng nhận đăng ký số 0325/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 11/11/2020, biển

kiểm soát: 23XA-0309, chủ sở hữu: Vàng Seo H. Tình trạng máy hoạt động bình thường (không kiểm tra bên trong). Hiện máy đào bánh xích do ông Vàng Seo H trực tiếp quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày: Trong quá trình Tòa án giải quyết ngày 19/8/2024, ông H đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 25.500.000đ (Hai mươi năm triệu đồng). BIDV đã trực tiếp trừ 25.500.000đ *(Hai mươi năm triệu đồng)* vào số tiền nợ gốc 204.000.000đ của bị đơn. Như vậy, tính đến ngày xét xử (05/9/2024), bị đơn còn nợ gốc là 178.500.000đ. Đề nghị Tòa án buộc ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S thanh toán số tiền gốc là 178.500.000đ của HĐTD 01 và lãi suất tính đến ngày xét xử 05/9/2024 lãi là: 20.182.474đ, lãi phạt gốc quá hạn: 2.835.550đ, lãi phạt lãi quá hạn: 1.184.510đ. Tổng số nợ gốc + lãi của HĐ 01 là: 202.702.534đ và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho vay đến ngày ông H, bà S thực tế thanh toán hết nợ. Trường hợp ông H, bà S không thực hiện việc trả nợ, ngân hàng sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiến hành xử lý tài sản bảo đảm để thu Hi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

** Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật.Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 30, khoản 1 điều 35, điểm b khoản 1 điều 40, điều 227 BLTTDS. Căn cứ Điều 138, 140, 280, 282, 288, 295, 299, 317, 318, 319, 322, 357, 463, 466, 468 - Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S phải trả số tiền nợ cho ngân hàng tổng số nợ gốc + lãi của HĐ 01 là: 202.702.534đ. Trường hợp ông H, bà S không thực hiện việc trả nợ, ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu Hi nợ theo quy định của pháp luật.

Về chi phí kiểm tra, xác minh tài sản: Tòa án không thu chi phí kiểm tra xác minh tài sản nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144, 147 BLTTDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong H sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn BIDV VN khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S có địa chỉ tại Thôn B, xã N, huyện Q Bình, tỉnh Hà Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H.

[2]. Tại phiên tòa các bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó HĐXX căn cứ vào khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về quan hệ tranh chấp: BIDV Hà Giang và ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S cùng ký kết HĐTD 01 theo nội dung hợp đồng ông H, bà S vay số tiền 450.000.000đ *(bốn trăm năm mươi triệu đồng)*, mục đích vay: Đầu tư máy đào bánh xích. Chủ thế ký kết HĐTD 01 là tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Do vậy, quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp về kinh doanh thương mại, loại việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung vụ án: Ngày 13/11/2020, BIDV Hà Giang và ông Vàng Seo H, bà Hàng Thị S ký kết HĐTD 01. Theo nội dung của HĐTD 01, BIDV Hà Giang cho ông H, bà S vay số tiền 450.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 13/11/2024 đến 13/11/2025, mục đích vay: để kinh doanh (mua máy đào bánh xích); lãi suất 12%/ 1 năm; lãi suất quá hạn 150%/năm; phương thức trả nợ gốc và lãi vào 25 hàng tháng. Việc ký kết hợp đồng được hai bên thỏa thuận bởi những người có đủ thẩm quyền, hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái với quy định của pháp luật, đạo đức xã hội. Do vậy, HĐTD01 nêu trên hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên nên buộc các bên phải thực hiện.

[5]. Tài sản bảo đảm: Để bảo đảm cho khoản vay tại BIDV Hà Giang, ngày 13/11/2020 giữa BIDV Hà Giang, ông H và bà S đã ký kết HĐTC01, theo đó tài sản thế chấp là 01 Máy đào bánh xích nhãn hiệu HITACHI, màu sơn: Đỏ, số khung: P00044694, số động cơ: 320324 được cấp giấy chứng nhận đăng ký số 0325/XMCD do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 11/11/2020, biển kiểm soát: 23XA-0309, chủ sở hữu: Vàng Seo H. Hợp đồng trên đều được nguyên đơn và bị đơn xác nhận việc giao kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc. Hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Quá trình thực hiện HĐTD 01 ông H, bà S đã nhận đủ số tiền vay và thực hiện việc trả nợ theo đúng cam kết từ khi vay đến tháng 01/2022. Sau đó từ tháng 02/2022 cho đến nay ông H, bà S không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, để phát sinh nợ quá hạn. Mặc dù thời hạn vay của HĐTD01 là 60 tháng kể từ ngày 13/11/2020 đến 13/11/2025, tính đến ngày xét xử (05/9/2024) hợp đồng chưa hết hạn. Do trong quá trình thực hiện hợp đồng BIDV Hà Giang đã nhiều lần yêu cầu ông H, bà S trả nợ và thực hiện nhiều biện pháp để xử lý, thu Hi nợ nhưng ông H, bà S không hợp tác. Như vậy, ngày 10/5/2024, BIDV Hà Giang ban hành quyết định về việc thu Hi toàn bộ khoản vay khách hàng ông H, bà S do vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với HĐTD01 là phù hợp, đúng quy định.

[7]. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Trong qúa trình Tòa án giải quyết, đến ngày 19/8/2024, bị đơn Vàng Seo H đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 25.500.000đ (Hai mươi năm triệu đồng), BIDV Hà Giang đã trừ 25.500.000đ *(Hai mươi năm triệu đồng)* vào số tiền nợ gốc 204.000.000đ của bị đơn. Tính đến ngày xét xử (05/9/2024), bị đơn còn nợ gốc là 178.500.000đ. Xét thấy yêu cầu thay đổi, bổ sung của nguyên đơn tại phiên tòa không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện căn cứ Điều 244 bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung của nguyên đơn.

[8]. Xét việc BIDV Hà Giang trừ số tiền 25.500.000đ ông H đã thanh toán ngày 19/8/2024 vào nợ gốc là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại khoản 2 điều 5 của Điều khoản và điều kiện vay đính kèm hợp đồng tín dụng. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của BIDV Hà Giang. Buộc ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S phải trả số nợ tính đến ngày xét xử 05/9/2024, nợ gốc là 178.500.000đ và lãi là: 20.182.474đ, lãi phạt gốc quá hạn: 2.835.550đ, lãi phạt lãi quá hạn: 1.184.510đ. Tổng số nợ gốc + lãi của HĐ 01 là: 202.702.534đ (*Hai trăm linh hai triệu bảy trăm linh hai nghìn năm trăm ba mươi tư đồng*)

[9]. Xét yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm: Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S. Theo nội dung HĐTC 01 ngày ông H, bà S đã thế chấp tài sản là 01 máy đào bánh xích, nhãn hiệu HITACHI, màu sơn: Đỏ, số khung: P00044694, số động cơ: 320324 được cấp giấy chứng nhận đăng ký số 0325/XMCD do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 11/11/2020, biển kiểm soát: 23XA-0309, chủ sở hữu: Vàng Seo H. Giá trị tài sản thế chấp tại thời điểm vay vốn là 650.000.000đ. Hợp đồng thế chấp tài sản được công chứng và đăng ký bảo đảm theo quy định của pháp luật, nên có hiệu lực thi hành.

[9]. Theo nội dung của HĐTC 01 nêu trên, tại Điều 9 quy định:

"1. Các trường hợp xử lý tài sản thế chấp:

a) Đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo bất kỳ hợp đồng cấp tín dụng nào mà Bên thế chấp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ;

b) Bên thế chấp vi phạm ngĩa vụ theo quy định tại bất kỳ hợp đồng cấp tín dụng nào được bảo đảm bằng hợp đồng này dẫn đến việc phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ trước hạn..."

[10]. Như vậy, bên nhận thế chấp (Ngân hàng) có quyền xử lý tài sản thế chấp khi bên thế chấp (ông H, bà S) vi phạm hợp đồng cấp tín dụng. Trên thực tế do ông H, bà S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD01 đã ký với ngân hàng nên cần phát mại tài sản thế chấp là Máy đào bánh xích. Số tiền phát mại được ưu tiên thanh toán toàn bộ số nợ của ông H, bà S theo HĐTD 01, nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp là ông H, bà S, nếu thiếu ông H, bà S phải tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, yêu cầu về việc đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp của BIDV Hà Giang nêu ra phù hợp với quy định tại Điều 299 Bộ luật Dân sự, có căn cứ chấp nhận.

[12]. Về chi phí kiểm tra, xác minh tài sản: Không có

[13]. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; Điều 147 BLTTDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc ông H, bà S phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng BIDV chi nhánh Hà Giang toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 90, 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 280, 282, 288, 295, 299, 317, 318, 319, 322, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 30; điểm b, khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 40; khoản 3 Điều 144; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày_30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của BIDV VN, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản.

2. Xử buộc ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S có trách nhiệm liên đới thanh toán trả cho BIDV VN số tiền còn nợ theo HĐTD 01 tính đến ngày xét xử 05/9/2024, cụ thể: Nợ gốc là 178.500.000đ; lãi là: 20.182.474đ, lãi phạt gốc quá hạn: 2.835.550đ, lãi phạt lãi quá hạn: 1.184.510đ. Tổng số nợ gốc + lãi là: 202.702.534đ (*Hai trăm linh hai triệu bảy trăm linh hai nghìn năm trăm ba mươi bốn đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/9/2024)cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Xử lý tài sản thế chấp: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền còn nợ của HĐTD 01 thì BIDV có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo HDDTC01 để thu Hi nợ là 01 Máy đào bánh xích nhãn hiệu HITACHI, màu sơn: Đỏ, số khung: P00044694, số động cơ: 320324 được cấp giấy chứng nhận đăng ký số 0325/XMCD do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 11/11/2020, biển kiểm soát: 23XA-0309, chủ sở hữu: Vàng Seo H. Số tiền phát mại tài sản đảm bảo ưu tiên thanh toán cho khoản nợ của ông H bà S theo HĐTD 01, nếu còn thừa sẽ được trả lại cho bên thế chấp là ông H bà S, nếu thiếu, ông H bà S tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho BIDV.

4. Về án phí: Buộc ông Vàng Seo H và bà Hàng Thị S liên đới phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 10.135.126đ *(Mười triệu một trăm ba mươi năm nghìn một trăm hai mươi sáu đồng).*

Trả lại cho BIDV VN số tiền 5.450.000đ *(Năm triệu bốn trăm năm mười nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai thu số 0000408, ngày 04 tháng 6 năm 2024 (do Lục Phương Thảo nộp thay).

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hánh án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND thành phố H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu HS - BP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Chế **Phan Văn Chiêm** **Lê Thị Thanh Bình**